

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIÊN HÙNG**

Số: *KHS-COM-OD036/2025*
V/v công bố giải trình báo cáo tài chính hợp
nhất quý II năm 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 21 tháng 07 năm 2025

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**

- Mã chứng khoán: KHS

- Địa chỉ: Lô B4-B5, đường số 1, Khu Công nghiệp Thanh Lộc, xã Thanh Lộc,
Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại liên hệ: 02973 912 128 Fax: 02973 912 988

- E-mail: info@kihuseavn.com

- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Ngọc Anh**

Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

- Giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất quý II năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/07/2025
tại đường dẫn: www.kihuseavn.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Giải trình BCTC HN quý II năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người UQ CBTT


Nguyễn Ngọc Anh

CTY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 08/2025/KH-CBTT

V/v: Giải trình về kết quả kinh doanh theo
BCTC hợp nhất Quý 2/2025

An Giang, ngày 21 tháng 07 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP. HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hà Nội

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**
- Mã chứng khoán: **KHS**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô B4 - B5, đường số 1, KCN Thanh Lộc, Xã Thanh Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang.
- Điện thoại: (0297) 3838009 Fax:
- Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN NGỌC ANH**
- Điện thoại (cơ quan): (0297) 3838009 Fax:
- Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Giải trình về số liệu kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2025 chênh lệch từ 10% trở lên so với cùng kỳ. Cụ thể như sau:

Bảng so sánh lợi nhuận hợp nhất Quý 2 năm 2025 và Quý 2 năm 2024:

Chỉ tiêu	Mã số	Kỳ báo cáo		Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
		Quý 2/2025	Quý 2/2024		
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	185,592,820,185	180,424,916,857	5,167,903,328	2.86
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	64,884,185	2,798,890,936	(2,734,006,751)	(97.68)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	185,527,936,000	177,626,025,921	7,901,910,079	4.45
4. Giá vốn hàng bán	11	157,051,584,251	155,925,199,674	1,126,384,577	0.72
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	28,476,351,749	21,700,826,247	6,775,525,502	31.22
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	73,000,731	382,996,321	(309,995,590)	(80.94)
7. Chi phí tài chính	22	6,178,356,534	6,590,767,459	(412,410,925)	(6.26)
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23	2,872,955,194	4,265,794,307	(1,392,839,113)	(32.65)
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-	-	-	

9. Chi phí bán hàng	25	3,181,504,936	3,651,043,370	(469,538,434)	(12.86)
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	4,335,941,640	3,925,269,072	410,672,568	10.46
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	14,853,549,370	7,916,742,667	6,936,806,703	87.62
12. Thu nhập khác	31	1,903,164,708	319,376,260	1,583,788,448	495.90
13. Chi phí khác	32	5,504,790,572	5,037,364,129	467,426,443	9.28
14. Lợi nhuận khác	40	(3,601,625,864)	(4,717,987,869)		
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	11,251,923,506	3,198,754,798	8,053,168,708	251.76
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-		
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-		
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	11,251,923,506	3,198,754,798	8,053,168,708	251.76
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61	13,409,433,058	5,997,030,611	7,412,402,447	123.60
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	(2,157,509,552)	(2,798,275,813)	640,766,261	22.90
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1,020	456	564	123.68
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	1,020	456	564	123.68

Lợi nhuận sau thuế Quý 2 năm 2025 theo BCTC hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ tăng lãi so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân như sau:

- Lợi nhuận riêng của công ty mẹ : tăng lãi 76% (xem Giải trình về số liệu kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính riêng Quý 2 năm 2025)
- Công ty con (Công ty TNHH Thủy Sản Aoki) lỗ:

Nguyên nhân lỗ của công ty con:

Công ty TNHH Thủy sản AOKI, Quyết định Mở thủ tục phá sản của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang số: 01/2024/QĐ-MTTPS, ngày 31/01/2024. Đã có Quyết định tuyên bố phá sản của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang số: 01/2025/QĐ-TBPS ngày 25/06/2025. Trong quý 2/2025 khoản lỗ của Công ty TNHH Thủy sản AOKI chủ yếu là chi phí: lãi vay, trích khấu hao tài sản cố định, và các khoản chi phí cố định khác

Dưới đây là thông tin chi tiết về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2025 của công ty con – Công ty TNHH Thủy sản Aoki:

Chỉ tiêu	Mã số	Kỳ báo cáo		Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
		Quý 2/2025	Quý 2/2024		
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	-	-		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2				
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10	-	-		
4. Giá vốn hàng bán	11	-	-		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20	-	-		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	326	1,642	(1,316)	(80.15)
7. Chi phí tài chính	22	1,919,532,310	2,499,184,355	(579,652,045)	(23.19)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1,248,667,770	1,212,031,064	36,636,706	3.02
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24				
9. Chi phí bán hàng	25		21,379,540		
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	259,703,391	109,290,242	150,413,149	137.63
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)- (25+26)}	30	(2,179,235,375)	(2,629,852,495)		
12. Thu nhập khác	31	1,778,910,527			
13. Chi phí khác	32	4,002,755,872	3,080,914,469	921,841,403	29.92
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	(2,223,845,345)	(3,080,914,469)		
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(4,403,080,720)	(5,710,766,964)		
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51				
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52				
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 – 51 - 52)	60	(4,403,080,720)	(5,710,766,964)		

Trên đây là nội dung giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Kiên Hùng về các nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh trong Quý 2 năm 2025 tăng lãi so với cùng kỳ.

Thông tin trên được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <http://www.kihuseavn.com/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

NGUYỄN NGỌC ANH

